

Số: **975** /QĐ-BHXH

Hà Nội, ngày **06** tháng **10** năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và cơ cấu tổ chức của Vụ Kế hoạch và Đầu tư**

TỔNG GIÁM ĐỐC BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM

Căn cứ Nghị định số 89/2020/NĐ-CP ngày 04/8/2020 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bảo hiểm xã hội Việt Nam;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

Vụ Kế hoạch và Đầu tư là đơn vị chuyên môn giúp việc Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam (sau đây gọi là Tổng Giám đốc), có chức năng giúp Tổng Giám đốc quản lý công tác kế hoạch, thống kê, đầu tư phát triển trong hệ thống Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

Vụ Kế hoạch và Đầu tư chịu sự quản lý trực tiếp, toàn diện của Tổng Giám đốc.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Về xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, chương trình hành động của ngành Bảo hiểm xã hội Việt Nam:

a) Chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng, trình Tổng Giám đốc đề nghị cấp có thẩm quyền phê duyệt kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội dài hạn, năm năm, hằng năm; chương trình hành động của ngành Bảo hiểm xã hội Việt Nam thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng và Nhà nước;

b) Hướng dẫn, tổ chức thực hiện, kiểm tra và chủ trì lập báo cáo đánh giá việc thực hiện kế hoạch phát triển, chương trình hành động của ngành Bảo hiểm xã hội Việt Nam sau khi được phê duyệt.

2. Tham mưu trình Tổng Giám đốc ban hành các văn bản hướng dẫn về: Công tác kế hoạch; thống kê; trình tự, hồ sơ, thủ tục và thẩm quyền phê duyệt các nội dung công việc liên quan đến quản lý đầu tư xây dựng cơ bản; mua sắm tập trung; quy trình, thủ tục quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin.

3. Về xây dựng, phân bổ, điều chỉnh dự toán hằng năm:

a) Chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan hướng dẫn các đơn vị dự toán thuộc hệ thống Bảo hiểm xã hội Việt Nam xây dựng dự toán thu, chi các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế, chi phí quản lý bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế hằng năm; lập kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước ba năm (sau đây gọi chung là dự toán thu, chi);

b) Thẩm định dự toán chi đầu tư xây dựng, chi đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin; chủ trì thẩm định, tổng hợp: Số kiểm tra dự toán thu, chi; dự toán, phương án phân bổ và điều chỉnh dự toán thu, chi hằng năm, kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước ba năm, trình Tổng Giám đốc xem xét, quyết định;

c) Chủ trì phối hợp với các đơn vị thuộc hệ thống Bảo hiểm xã hội Việt Nam làm việc với các Bộ, ngành liên quan về dự toán thu, chi hằng năm;

d) Hướng dẫn, kiểm tra, theo dõi, đôn đốc và tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện dự toán thu, chi được giao đối với các đơn vị dự toán thuộc hệ thống Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

4. Về công tác thống kê:

a) Tham mưu giúp Tổng Giám đốc xây dựng, trình cấp có thẩm quyền ban hành hệ thống các chỉ tiêu thống kê và chế độ báo cáo thống kê ngành Bảo hiểm xã hội Việt Nam theo quy định của pháp luật; quản lý, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện chế độ báo cáo thống kê của Ngành sau khi được cấp có thẩm quyền ban hành;

b) Xây dựng trình Tổng Giám đốc phê duyệt danh mục các cuộc điều tra thống kê của ngành Bảo hiểm xã hội Việt Nam, bao gồm các cuộc điều tra thống kê được giao trong Chương trình điều tra thống kê Quốc gia và các cuộc điều tra thống kê phục vụ yêu cầu quản lý, điều hành của Tổng Giám đốc; hướng dẫn, tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt;

c) Phối hợp với Trung tâm Công nghệ thông tin xây dựng và quản lý cơ sở dữ liệu thống kê của ngành Bảo hiểm xã hội Việt Nam;

d) Là đầu mối tiếp nhận, tổng hợp, cập nhật, phân tích và dự báo số liệu các chỉ tiêu thống kê thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành Bảo hiểm xã hội Việt Nam; thực hiện chế độ báo cáo thống kê định kỳ theo quy định và báo cáo đột xuất khi có yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước;

đ) Chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan biên soạn và xuất bản Niên giám thống kê ngành Bảo hiểm xã hội Việt Nam; là đơn vị đầu mối giúp Tổng Giám đốc cung cấp số liệu thống kê về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế để công bố chính thức trong và ngoài nước.

5. Về công tác đầu tư xây dựng:

5.1. Đầu tư xây dựng sử dụng vốn đầu tư phát triển:

a) Chủ trì hướng dẫn các đơn vị dự toán thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm; chủ trì tổng hợp xây

dựng, thẩm định, trình phê duyệt, giao, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm của Bảo hiểm xã hội Việt Nam;

b) Chủ trì thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn dự án thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm; thẩm định, trình phê duyệt chủ trương đầu tư dự án đầu tư phát triển thuộc thẩm quyền quyết định đầu tư của Tổng Giám đốc;

c) Tổ chức thẩm định trình Tổng Giám đốc phê duyệt dự án, thiết kế, dự toán, tổng dự toán, kế hoạch lựa chọn nhà thầu (gồm cả thẩm định điều chỉnh) và các nội dung khác (nếu có) thuộc dự án đầu tư phát triển;

d) Tổ chức thẩm tra, trình phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành thuộc thẩm quyền quyết định của Tổng Giám đốc. Chủ trì thẩm định, tổng hợp báo cáo quyết toán vốn đầu tư xây dựng theo niên độ ngân sách nhà nước hằng năm của Bảo hiểm xã hội Việt Nam trình Tổng Giám đốc thông qua, gửi các Bộ, Ngành liên quan theo quy định của pháp luật, gửi Vụ Tài chính - Kế toán tổng hợp trong Báo cáo quyết toán năm của ngành Bảo hiểm xã hội Việt Nam;

đ) Tổng hợp, xây dựng trình Tổng Giám đốc phê duyệt kế hoạch cấp phát kinh phí từ nguồn vốn đầu tư của ngành Bảo hiểm xã hội Việt Nam cho từng dự án, gửi Vụ Tài chính - Kế toán để chuyển kinh phí; hướng dẫn thanh toán vốn đầu tư cho chủ đầu tư các dự án đầu tư;

e) Chủ trì phối hợp thực hiện các nhiệm vụ giám sát, đánh giá hoạt động đầu tư theo quy định của pháp luật;

g) Chủ trì kiểm tra, theo dõi, đôn đốc và tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch vốn đầu tư được giao, tình hình chấp hành các quy định của pháp luật liên quan đến lĩnh vực đầu tư phát triển đối với các chủ đầu tư thuộc hệ thống Bảo hiểm xã hội Việt Nam theo quy định của pháp luật.

5.2. Đầu tư xây dựng sử dụng nguồn kinh phí khác ngoài vốn đầu tư phát triển (sửa chữa, cải tạo, nâng cấp công trình):

a) Chủ trì tham mưu giúp Tổng Giám đốc xây dựng văn bản hướng dẫn về quản lý, thực hiện dự án. Phối hợp với Vụ Tài chính - Kế toán rà soát, sửa đổi, bổ sung các văn bản liên quan đến công tác sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng công trình từ nguồn kinh phí ngoài nguồn vốn đầu tư phát triển của Bảo hiểm xã hội Việt Nam;

b) Chủ trì thẩm định các nội dung công việc thuộc thẩm quyền phê duyệt của Tổng Giám đốc trong quản lý sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng công trình;

c) Phối hợp với Vụ Tài chính - Kế toán xác định nguồn kinh phí, khả năng cân đối nguồn kinh phí thực hiện dự án;

d) Kiểm soát hồ sơ, tổng hợp, xây dựng trình Tổng Giám đốc phê duyệt kế hoạch cấp phát kinh phí cho các hoạt động sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng công trình gửi Vụ Tài chính - Kế toán để chuyển kinh phí;

đ) Tổ chức thẩm tra, trình phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành thuộc thẩm quyền quyết định của Tổng Giám đốc.

6. Về công tác đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin và mua sắm theo phương thức tập trung:

6.1. Đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin:

a) Tổ chức thẩm định các nội dung công việc thuộc thẩm quyền phê duyệt của Tổng Giám đốc trong quản lý dự án, nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin của ngành Bảo hiểm xã hội Việt Nam;

b) Thẩm định, kiểm soát hồ sơ, tổng hợp và xây dựng trình Tổng Giám đốc phê duyệt kế hoạch cấp phát kinh phí cho các hoạt động đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin; gửi Vụ Tài chính - Kế toán để chuyển kinh phí;

c) Tổng hợp quyết toán kinh phí chi đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin theo niên độ hằng năm gửi Vụ Tài chính - Kế toán để làm cơ sở đối chiếu, thẩm định và tổng hợp trong báo cáo quyết toán năm của toàn ngành Bảo hiểm xã hội Việt Nam;

d) Tổ chức thẩm tra quyết toán các dự án, nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin hoàn thành trình Tổng Giám đốc phê duyệt.

6.2. Mua sắm theo phương thức tập trung: Thẩm định kế hoạch lựa chọn nhà thầu đối với hoạt động mua sắm theo phương thức tập trung trình Tổng Giám đốc phê duyệt.

7. Thực hiện công khai dự toán thu, chi hàng năm; công khai danh mục đầu tư và vốn đầu tư; công khai quyết toán vốn đầu tư xây dựng theo quy định của pháp luật và của Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

8. Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định của Nhà nước và của ngành Bảo hiểm xã hội Việt Nam về công tác kế hoạch, thống kê, đầu tư phát triển thuộc phạm vi quản lý của Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

9. Tham gia công tác nghiên cứu khoa học; hợp tác quốc tế; đào tạo, bồi dưỡng; cải cách hành chính; áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN; thi đua - khen thưởng; tuyên truyền, phổ biến chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế thuộc chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định.

10. Thực hiện chế độ thông tin, thống kê, báo cáo; văn thư, lưu trữ; quản lý công chức, viên chức và tài sản được giao theo quy định.

11. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Tổng Giám đốc giao.

Điều 3. Chế độ quản lý và điều hành

1. Vụ Kế hoạch và Đầu tư do Vụ trưởng quản lý, điều hành theo chế độ thủ trưởng. Vụ trưởng chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Vụ. Giúp việc Vụ trưởng có không quá 03 Phó Vụ

trưởng. Vụ trưởng và Phó Vụ trưởng do Tổng Giám đốc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động luân chuyển, miễn nhiệm, khen thưởng và kỷ luật theo quy định.

2. Vụ trưởng ban hành quy định về phân công nhiệm vụ, mối quan hệ công tác và lễ lối làm việc của Vụ; đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện quy định.

3. Vụ trưởng phân công hoặc uỷ quyền cho Phó Vụ trưởng giải quyết các công việc thuộc thẩm quyền của Vụ trưởng. Phó Vụ trưởng chịu trách nhiệm trước Vụ trưởng và trước pháp luật về nhiệm vụ được giao. Vụ trưởng chịu trách nhiệm về quyết định của Phó Vụ trưởng được phân công hoặc uỷ quyền giải quyết.

Điều 4. Cơ cấu tổ chức và biên chế

1. Cơ cấu tổ chức gồm 04 phòng:

- a) Phòng Kế hoạch - Tổng hợp;
- b) Phòng Thẩm định dự án 1;
- c) Phòng Thẩm định dự án 2;
- d) Phòng Quản lý và Quyết toán vốn đầu tư.

Phòng do Trưởng phòng quản lý và điều hành theo chế độ thủ trưởng. Trưởng phòng chịu trách nhiệm trước Vụ trưởng và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ của phòng. Giúp việc Trưởng phòng có Phó Trưởng phòng; số lượng Phó Trưởng phòng theo quy định tại Nghị định số 47/2019/NĐ-CP ngày 05/6/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 10/2016/NĐ-CP ngày 01/02/2016 quy định về cơ quan thuộc Chính phủ. Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng do Tổng Giám đốc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động luân chuyển, miễn nhiệm, khen thưởng và kỷ luật theo đề nghị của Vụ trưởng.

2. Biên chế của Vụ Kế hoạch và Đầu tư do Tổng Giám đốc giao. Công chức, viên chức của Vụ được tuyển dụng theo quy định hiện hành và làm việc theo Quy chế làm việc của cơ quan Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

Điều 5. Trách nhiệm của Vụ trưởng

1. Tổ chức thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Điều 2 Quyết định này.

2. Xây dựng dự thảo Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm và chế độ quản lý của các phòng thuộc Vụ Kế hoạch và Đầu tư, chuyển Vụ Tổ chức cán bộ thẩm định trình Tổng Giám đốc ban hành.

3. Tổ chức thực hiện cải cách hành chính và phòng, chống tham nhũng trong quản lý, điều hành mọi hoạt động của Vụ; đảm bảo chế độ thông tin, thống kê, báo cáo theo quy định.

4. Quyết định các công việc thuộc phạm vi thẩm quyền quản lý của Vụ; quyết định các biện pháp cụ thể để tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong công chức, viên chức; chống lãng phí, quan liêu, hách dịch, cửa quyền và các hiện tượng tiêu cực khác trong Vụ; chịu trách nhiệm khi để xảy ra hành vi vi phạm.

5. Thực hiện quy định của pháp luật và của Tổng Giám đốc.

6. Phối hợp với các đơn vị trong và ngoài ngành Bảo hiểm xã hội Việt Nam có liên quan để tổ chức thực hiện nhiệm vụ được giao.

Điều 6. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 2616/QĐ-BHXH ngày 08/12/2016 của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Vụ Kế hoạch và Đầu tư.

Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Chánh Văn phòng Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch và Đầu tư, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Giám đốc Bảo hiểm xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Giám đốc Bảo hiểm xã hội: Bộ Quốc phòng, Công an nhân dân chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- HDQL (để b/c);
- Tổng Giám đốc;
- Các Phó Tổng Giám đốc;
- Lưu: VT, TCCB (05).

TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thế Mạnh